TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15/8/2023
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Tuấn.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và ông Nguyễn Yên Dũng.
Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 128/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1992, có mặt.
Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.
Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.
Bị đơn: Anh Lê Khắc Đ, sinh năm 1990, vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Huyền T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Khắc Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 14/9/2015 tại UBND xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Đến tháng 7/2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên đã ly thân từ đó đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh Đ không quan tâm, chăm sóc vợ con. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Lê Khắc Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Khắc Khôi N, sinh ngày 10/4/2016. Hiện nay con chung đang ở với chị. Trong quá trình giải quyết vụ án chị đề nghị được trực tiếp nuôi con chung trên và yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ(Hai triệu đồng) nhưng tại phiên toà chị không yêu cầu anh Đ cấp

dưỡng nuôi con chung. Chị làm quản lý tại Công ty M thu nhập mỗi tháng 7 triệu đồng.
Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia.
Tại biên bản xác minh ông Lê Khắc T1 thôn trưởng thôn 8, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An trình bày: Anh Lê Khắc Đ và chị Phạm Thị Huyền T đều có đăng ký nhân khẩu thường trú tại thôn H, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Sau khi anh Đ và chị T kết hôn sinh sống tại địa phương thời gian ngắn. Anh Đ và chị T có 01 con chung. Quá trình chung sống anh Đ và chị T không có hành vi đánh đập, ngược đãi con chung. Nguyên nhân, thời gian mâu thuẫn giữa anh Đ và chị T địa phương không nắm được. Từ năm 2020 đến nay, anh Lê Khắc Đ đi làm ăn, sinh sống tại Q, Trung Quốc chưa về địa phương. Hiện nay, anh Đ sinh sống, làm việc địa chỉ cụ thể ở đâu thì địa phương không biết.
Tại biên bản xác minh ông Lê Khắc Đ1 trình bày: Ông là bố đẻ của anh Lê Khắc Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn H, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Ông đã nhận được thông báo thụ lý vụ án số 128 ngày 14/10/2022 và giấy báo của Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai. Sau khi nhận được các thông báo và giấy báo trên ông đã thông báo cho anh Đ biết rõ các nội dung thông báo của Toà án. Tuy nhiên, anh Đ không thể về làm việc tại Toà án theo thông báo trên vì anh Đ đang làm ăn sinh sống tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Anh Đ đi làm ăn tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc từ năm 2020 đến nay chưa về địa phương lần nào do điều kiện dịch bệnh Covid19. Ông không biết địa chỉ cụ thể của anh Lê Khắc Đ. Ông không cung cấp được địa chỉ của anh Lê Khắc Đ. Anh Lê Khắc Đ kết hôn với chị Phạm Thị Huyền T vào năm 2015. Sau khi kết hôn anh Đ và chị T sinh sống cùng với gia đình. Anh Đ và chị T chưa có đóng góp tài sản, công sức cho gia đình. Anh Đ và chị T có 01 con chung là Lê Khắc Khôi N, sinh ngày 10/4/2016. Hiện nay cháu Khôi N đang sinh sống, học tập cùng với chị T tại huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Đ và chị T xảy ra mâu thuẫn khi nào, nguyên nhân do đâu thì ông không biết. Quá trình sinh sống anh Đ và chị T không ai có hành vi đánh đập, ngược đãi cháu Lê Khắc Khôi N.
Tại Công văn của Cục Q Bộ C trình bày: Theo dữ liệu Cục Q quản lý không có thông tin xuất nhập cảnh của anh Lê Khắc Đ, sinh ngày 12/10/1990, CMND số 186951500.
Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:
Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Toà án vẫn xét xử.
Về việc giải quyết vụ án:
Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Huyền T. Đề nghị xử cho chị Phạm Thị Huyền T được ly hôn anh Lê Khắc Đ.
Về con chung: Đề nghị giao cho chị Phạm Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Khắc Khôi N, sinh ngày 10/4/2016 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ vì chị T chưa yêu cầu.

Về tài sản: Chị Phạm Thị Huyền T không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.
Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị Huyền T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Lê Khắc Đ là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Lê Khắc Đ1 là bố của anh Lê Khắc Đ đã thông báo cho anh Đ biết nhưng anh Đ vẫn vắng mặt. Ông Lê Khắc Đ1 cũng không cung cấp được địa chỉ của anh Lê Khắc Đ. Bị đơn anh Lê Khắc Đ đã được Toà án triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Toà án vẫn xét xử vụ án quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Huyền T và anh Lê Khắc Đ được UBND xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/9/2015 nên hợp pháp theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, lối sống khác nhau nên thường xuyên cãi vã nhau. Anh Đ không quan tâm chăm sóc vợ con. Vợ chồng anh chị đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Phạm Thị Huyền T yêu cầu được ly hôn với anh Lê Khắc Đ là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị Huyền T trình bày có 01 con chung là Lê Khắc Khôi N, sinh ngày 10/4/2016. Ly hôn chị T đề nghị được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy ông Lê Khắc Đặng b của anh Lê Khắc Đ trình bày hiện nay cháu Lê Khắc Khôi N đang ở với mẹ. Nguyện vọng của cháu Lê Khắc Khôi N cũng xin ở với mẹ. Từ trước đến nay cháu ở với mẹ. Chị T cũng quan tâm, yêu thương và chăm sóc cháu đảm bảo. Cháu ở với mẹ vẫn ổn định chỗ ở, học tập và sinh hoạt. Vì vậy, giao con chung cho chị Phạm Thị Huyền T trực tiếp, nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ vì chị T chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản: Chị Phạm Thị Huyền T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền T thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T2.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Huyền T được ly hôn với anh Lê Khắc Đ.

Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Huyền T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Khắc Khôi N, sinh ngày 10/4/2016 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Khắc Đ vì chị Phạm Thị Huyền T chưa yêu cầu. Anh Lê Khắc Đ được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Phạm Thị Huyền T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Huyền T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003569 ngày 13/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q;
- Lưu HS.